

PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG NỘI KHỐI Ở LIÊN MINH CHÂU ÂU: NHỮNG THÀNH TỰU VÀ HẠN CHẾ

Ths. Đặng Minh Đức & Hồ Thanh Hương

Viện Nghiên cứu Châu Âu

Qua hơn 50 năm hình thành và phát triển, Liên minh Châu Âu (EU) đã trở thành khối liên kết khu vực thành công nhất trên thế giới với một thị trường chung (thị trường nội khối), có một chính sách tiền tệ và kinh tế chung, một đồng tiền chung. Thị trường nội khối ở EU được xây dựng trên bốn yếu tố cơ bản, đó là tự do lưu chuyển vốn, hàng hoá, lao động và dịch vụ. Hiện nay EU vẫn đang tiếp tục hoàn thiện các chính sách về thị trường nội khối nhằm đảm bảo EU trở thành thị trường cạnh tranh và hấp dẫn với các đối tác trên thế giới, đồng thời đem lại thịnh vượng cho người dân châu Âu. Bài viết này sẽ đánh giá một số thành công và hạn chế trong quá trình xây dựng thị trường nội khối ở EU trong thời gian vừa qua.

1. Một số thành công của quá trình xây dựng thị trường nội khối ở EU

Thị trường nội khối EU dựa trên nền tảng của việc tự do lưu chuyển 4 yếu tố cơ bản của sản xuất: hàng hoá, sức lao động, dịch vụ và vốn giữa các quốc gia thành viên. Trong quá trình phát triển và liên kết, các chính sách về thị trường nội khối EU tập

trung xoá bỏ việc kiểm soát biên giới giữa lãnh thổ các quốc gia, biên giới hải quan với việc xoá bỏ các hàng rào thuế quan và phi thuế nhằm đảm bảo tự do lưu thông hàng hoá, sức lao động, dịch vụ và vốn và điều hoà các chính sách kinh tế và xã hội của các nước thành viên. Đồng thời, EU luôn đưa ra các đề xuất và có những điều chỉnh chính sách liên quan đến thị trường nội khối cho phù hợp với điều kiện mới. Các chính sách phát triển thị trường nội khối của EU hiện nay dựa trên nền tảng phát triển kinh tế tri thức với mục tiêu đem lại tăng trưởng bền vững và sự thịnh vượng cho người dân châu Âu.

Chính sách về thị trường nội khối của Liên minh Châu Âu đã đạt được những thành công nhất định, đặc biệt khi bản hiệp ước Maastricht chính thức có hiệu lực (1993), các yếu tố tự do lưu chuyển lao động, hàng hoá, dịch vụ và vốn giữa các nước thành viên EU tiếp tục được thúc đẩy thực hiện mạnh mẽ. Điều này đã làm thay đổi “diện mạo” của các nền kinh tế thành viên nói riêng và EU nói

chung. Đây cũng là những nhận định chung của các quan chức châu Âu về thành công của chính sách thị trường nội khối EU. Ông Guiseppe Gargani, Chủ tịch Ủy ban Pháp luật và Thị trường nội khối của Nghị viện Châu Âu cho rằng: *Thị trường nội khối là một trong những thành tựu quan trọng nhất của EU: một khu vực kinh tế mà người dân có thể tự do di chuyển và quyền tìm kiếm việc làm hoặc kinh doanh. Các quyền tự do này sẽ mở ra cơ hội lớn hơn cho các nhà sản xuất và người tiêu dùng, đặc biệt là các điều kiện về chất lượng và minh bạch, tăng cường hội nhập kinh tế giữa các khu vực châu Âu và đảm bảo mức tăng trưởng cao và toàn diện. Mở rộng Liên minh cho phép các nước thành viên mới và các công dân của những nước này được hưởng những lợi ích từ thị trường thống nhất của Liên minh. Hay như nhận định của ông Fritse Bolkestein, Cao uỷ Châu Âu phụ trách vấn đề thị trường nội khối: *Thị trường nội khối đã làm thay đổi hoàn toàn bộ mặt châu Âu trong 10 năm qua. Nó đã tạo hàng triệu việc làm và hàng trăm tỷ Euro tài sản. Nó đã tháo bỏ các rào cản và mở cửa thị trường. Người dân châu Âu có thể sống, nghiên cứu, làm việc hoặc nghỉ hưu bất cứ ở đâu nếu họ thích. Người tiêu dùng có thể lựa chọn các sản phẩm hàng hoá chất lượng cao. Các công ty có thể thâm nhập thị trường rộng lớn hơn. Châu Âu được bảo vệ tốt hơn**

*chống lại sự suy giảm về kinh tế. Nhưng chúng ta vẫn tiếp tục phải làm cho thị trường nội khối hoàn thiện hơn*¹. Có thể đánh giá những thành tựu đạt được về sự phát triển thị trường nội khối của EU trong thời gian qua như sau:

Thứ nhất, môi trường kinh doanh ở EU đã thay đổi một cách nhanh chóng, đặc biệt trong lĩnh vực dịch vụ. Lĩnh vực dịch vụ đóng góp hơn 70% cho GDP của EU, chiếm 68% lực lượng lao động và hơn 96% số việc làm mới hàng năm ở EU. Lĩnh vực dịch vụ bao gồm các ngành như năng lượng, viễn thông, vận tải, phát thanh truyền hình, dịch vụ bưu chính, giáo dục, cung cấp nước sạch, quản lý nước thải, dịch vụ y tế và xã hội. Những ngành này tác động, sâu sắc tới đời sống hàng ngày của người dân và doanh nghiệp, phản ánh đời sống mô hình phát triển xã hội ở châu Âu, đồng thời đảm bảo sự liên kết về kinh tế, xã hội và địa lý ở EU cũng như sự phát triển bền vững, chất lượng lao động, an sinh xã hội, tăng trưởng kinh tế và chất lượng môi trường. Chính vì vậy, lĩnh vực dịch vụ, vấn đề hài hoà chính sách như công nhận lẫn nhau, tiếp tục gỡ bỏ các rào cản thương mại giữa các nước thành viên, tạo hành lang pháp lý thống nhất trong EU được EU quan tâm đặc biệt và đã được điều chỉnh

¹ Ủy ban Châu Âu, *The Internal Market - Ten Years without Frontiers*, http://ec.europa.eu/internal_market/10years/docs/workingdoc/workingdoc_en.pdf

manh mẽ. Đặc biệt, EU đã ban hành Chỉ thị về Dịch vụ ngày 12/12/2006 (the Directive 2006/123/EC), mục tiêu chính của Chỉ thị là tiếp tục dỡ bỏ các rào cản về pháp lý và hành chính nhằm phát triển các hoạt động dịch vụ giữa các nước thành viên. Chỉ thị cũng đảm bảo cơ sở pháp lý cho hai nguyên tắc cơ bản trong lưu chuyển dịch vụ là tự do thành lập và tự do cung cấp dịch vụ theo các quy định của các hiệp ước EC và giai đoạn kết thúc cho quá trình “nội luật hoá” các quy định của EU vào các nước thành viên kết thúc vào năm 2009. Điều này cũng tạo điều kiện dễ dàng cho hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực cung cấp và sử dụng các dịch vụ, giảm các khâu trung gian và giá thành, đồng thời tăng khả năng thâm nhập dịch vụ ở các nước thành viên khác, khả năng cạnh tranh giữa các nước trong lĩnh vực dịch vụ, chất lượng dịch vụ và sự lựa chọn cho người tiêu dùng...² Đây là những điều chỉnh cơ bản nhằm tiếp tục thúc đẩy phát triển thị trường dịch vụ ở EU, nhất là trong các lĩnh vực như viễn thông, điện, ga, vận tải, dịch vụ bưu chính, hoặc các lĩnh vực như mua sắm công, bảo vệ người tiêu dùng và môi trường... Đảm bảo tiếp tục thực thi chính sách tăng trưởng và việc làm vì đây là ngành đóng góp cho tăng trưởng và tạo việc làm mới nhiều nhất trong những năm gần đây.

Thứ hai, hiệu quả của nền kinh tế EU tăng lên rõ rệt. Các rào cản thương mại nội Khối được loại bỏ, điều này đã tạo cho chất lượng hàng hoá và tính cạnh tranh giữa các nước thành viên tăng lên. Liên minh Châu Âu liên tục ban hành các chính sách điều chỉnh nhằm “tăng tốc” việc mở rộng và phát triển thị trường nội khối, đặc biệt một số chính sách gần đây tập trung loại bỏ những rào cản thương mại về dịch vụ. Đây là những yếu tố cơ bản để nâng cao khả năng cạnh tranh của EU với các đối tác trên thế giới như Trung Quốc, Ấn Độ và Mỹ. Đồng thời EU cũng thực thi chính sách tăng trưởng và việc làm từ nay đến năm 2010 mà Chiến lược Lisbon 2000 đã đề cập. Điều này được thể hiện qua “bức tranh” đầy triển vọng của nền kinh tế EU như sau: Trong giai đoạn 1992 – 2006, GDP của EU tăng khoảng 2,15% và 2,75 triệu người tìm được việc làm mới; Quan hệ giữa thương mại nội khối với GDP năm 1995 so với năm 2005 tăng 30%; Mức đầu tư xuyên biên giới giữa các nước thành viên cũng tăng nhanh, từ 53% năm 1995 lên 78% năm 2005 và các chi phí khác như mua sắm công, chi phí giáo dục và y tế, nghiên cứu... tiết kiệm được khoảng từ 10% đến 30%.³ (Xem thêm bảng 1)

² http://ec.europa.eu/internal_market/services/services-dir/index_en.htm

³ European Commission (2007), *The Single Market: Review of Achievements*, http://ec.europa.eu/citizens_agenda/docs/sec_2007_15_21_en.pdf

Bảng 1: Tác động của điều chỉnh chính sách thị trường nội khối tới GDP và việc làm ở EU 25

Năm	EU25			
	Tác động tới tăng GDP		Tác động tới việc làm	
	Tỷ Euro	%	Nghìn người	%
2002	189,2	1,96	2637,4	1,35
2003	198,7	2,05	2644,1	1,34
2004	206,2	2,08	2660,8	1,34
2005	215,4	2,15	2711,2	1,35
2006	222,6	2,18	2750,5	1,36

Nguồn: Fabienne Ilzkovitz, Adriaan Dierx, Viktoria Kovacs và Nuno Sousa (2007), *Step towards a deeper economic intergration: The Internal Market in the 21st century*, http://ec.europa.eu/economy_finance/publications/economic_papers/2007/ecp271en.pdf

Thứ ba, người dân sinh sống ở Liên minh Châu Âu đã được hưởng lợi từ thành quả thực thi chính sách về thị trường nội khối. Những con số sau đây đã nói lên phần nào thành quả mà người dân EU được thụ hưởng nhờ thực thi chính sách về thị trường nội khối, đó là: (1) Hơn 15 triệu người dân được quyền tự do di chuyển trong Liên minh và khoảng hơn 5 triệu người dân EU sinh sống ở các nước khác trong EU; (2) Khoảng 35 nghìn người lao động có trình độ cao mỗi năm tìm được việc làm và được công nhận “bằng cấp” của mình ở nước thành viên khác; (3) Hơn 1,5 triệu thanh niên hoàn thành các khoá học và nghiên cứu ở các nước khác theo chương trình “Erasmus” và số tiền trợ cấp an sinh xã hội cho người dân tăng trung bình là 518 Euro/người so với trước khi thực hiện thị trường thống nhất (tăng khoảng 2,15% GDP

giai đoạn 1992 - 1996)⁴; (4) Khoảng hơn 200.000 người quốc tịch Đức hoặc Anh có thể sinh sống và hưởng lương hưu tại Tây Ban Nha và Italia⁵. Như vậy, những lợi ích mà người dân châu Âu được thụ hưởng từ chính sách nội khối là rất lớn, nhất là quyền tự do di chuyển trong Liên minh. Điều này tạo ra một thị trường lao động linh hoạt giữa các nước thành viên trong Liên minh.

Ngoài ra, người tiêu dùng châu Âu cũng được hưởng lợi từ việc giá tiêu dùng giảm trong quá trình hội nhập kinh tế giữa các nước thành viên. So với trước khi thực hiện Đạo luật Châu Âu thống nhất, giá tiêu dùng ở

⁴ European Commission, *The Single Market: Review of Achievements*, http://ec.europa.eu/citizens_agenda/docs/sec_2007_15_21_en.pdf

⁵ Ủy ban Châu Âu, *The Internal Market - Ten Years without Frontiers*, http://ec.europa.eu/internal_market/10years/docs/work_ingdoc/workingdoc_en.pdf.

EU15 giảm 20% và đến năm 2005 giảm 13%. Mức giảm giá tiêu dùng do EU nhập khẩu hàng hoá giá rẻ từ các đối tác trên thế giới, đặc biệt 12 nước thành viên thuộc EU 15 sử dụng đồng tiền chung còn được hưởng lợi thêm từ việc cắt giảm chi phí giao dịch do chuyển đổi đồng tiền giữa các nước.

Thứ tư, chính sách về thị trường nội khối tác động tới một số chính sách kinh tế vi mô của EU. Bản chất của quá trình liên kết và hội nhập của EU thực chất là quá trình từng bước chuyển giao quyền lực kinh tế từ các nước thành viên lên cấp độ Liên minh. Đó là quá trình phát triển cả về chiều rộng lẫn chiều sâu từ thị trường đơn lẻ đến thị trường thống nhất và liên minh kinh tế tiền tệ với sự ra đời của đồng tiền chung Euro và tiếp tục mở rộng liên kết sang lĩnh vực chính trị, xã hội. Mục tiêu của hội nhập là từng bước dỡ bỏ và đi đến loại bỏ các rào cản liên quan đến việc lưu chuyển các yếu tố hàng hoá, dịch vụ, lao động và vốn. Đặc biệt, từ sau khi Hiệp ước Maastricht có hiệu lực năm 1993, Chính sách về Thị trường nội khối cũng chính thức được vận hành, các rào cản liên quan đến 4 yếu tố cơ bản của quá trình hội nhập ở EU cũng được dỡ bỏ. Mục tiêu của Chính sách này là xây dựng một thị trường “rộng lớn” giữa các nước thành viên về hàng hoá và dịch vụ, đảm bảo cạnh tranh công bằng giữa các nước thành viên, giữa các doanh nghiệp, tăng độ “hấp dẫn” và sức cạnh tranh của hàng hoá, dịch vụ EU với các nước trên thế giới. Do đó, nhiều chính sách ở cấp EU đã được ban hành, điều chỉnh nhằm tạo

điều kiện thuận lợi cho người dân và các công ty sinh sống và kinh doanh tốt trong EU.

Thứ năm, các doanh nghiệp được “thụ hưởng” từ chính sách thị trường nội khối EU.

(1) Với gần 500 triệu người tiêu dùng, các doanh nghiệp EU có thể tiếp cận không gian kinh doanh rộng lớn hơn, được sử dụng hệ thống điện, viễn thông và vận chuyển với giá rẻ hơn. Đây cũng là cơ hội cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ tiếp cận và xuất khẩu sang các thị trường mới và nhiều doanh nghiệp SME coi thị trường thống nhất là “nơi thử nghiệm” hoạt động và là cửa sổ để tiếp cận thị trường thế giới rộng lớn hơn; (2) Trong thị trường chung rộng lớn, các doanh nghiệp có thể dễ dàng khởi nghiệp và mua bán. Theo đánh giá của các chuyên gia kinh tế, mức chi phí trung bình cho việc thành lập công ty mới ở EU15 giảm từ 813 Euro (2002) xuống còn 554 Euro vào năm 2007 và thời gian làm thủ tục thành lập doanh nghiệp trong thời gian này cũng giảm từ 24 ngày xuống còn 12 ngày. Chính sách khu vực của EU cũng đã có vai trò quan trọng trong thúc đẩy hỗ trợ dịch vụ cho các doanh nghiệp SME trong các lĩnh vực thâm nhập nguồn tài chính, quản lý và marketing. Luật Cạnh tranh của EU đã xây dựng hành lang pháp lý về các thoả thuận chống độc quyền và thống lĩnh thị trường, sáp nhập, các thủ tục mua sắm công, trợ cấp nhà nước. Luật về Sáp nhập cho phép các công ty từ các quốc tịch khác nhau có thể được mang thương hiệu “công ty châu Âu”; (3) Các quy định tiêu chuẩn và nhãn hàng

hoá được quy định thống nhất ở EU. Các tiêu chuẩn khác nhau giữa các nước thành viên đang được hài hoà thống nhất, quy định khối lượng, sản xuất hàng hoá đã được áp dụng và có thể tự do lưu thông trong EU. Quy định này nhằm tạo cho các công ty châu Âu có thể thâm nhập thị trường rộng hơn, tiếp tục đơn giản các thủ tục, cắt giảm các chi phí và đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật và các tiêu chuẩn an toàn cao; và (4) Các doanh nghiệp cũng có nhiều cơ hội để tiếp cận các nguồn tài chính, các hợp đồng và các quỹ tài chính mới, quá trình hội nhập lĩnh vực dịch vụ tạo cho các doanh nghiệp tiếp cận được luồng tài chính rẻ cho hoạt động kinh doanh. Doanh nghiệp có thể tiếp cận các cuộc đấu thầu và ký được hợp đồng cung cấp hàng hoá và dịch vụ mua sắm công ở các nước thành viên khác. Ngoài ra, doanh nghiệp có thể hợp tác xuyên biên giới và chuyển giao kỹ thuật thông qua mạng lưới Hỗ trợ đổi mới và Kinh doanh Châu Âu trợ giúp tìm kiếm cơ hội kinh doanh trên lãnh thổ EU...

Cuối cùng, quá trình “nội luật hoá” các quy định chính sách về thị trường nội khối ở EU. Những thành công ban đầu của chính sách về thị trường nội khối ở EU chủ yếu là quá trình chuyển hoá các quy định của EU vào các nước thành viên và kết hợp chặt chẽ giữa các cấp quản lý giữa EU với chính phủ các nước. Tuy nhiên, quá trình nội luật và thực thi các quy định của EU về chính sách thị trường nội khối chưa được đồng bộ giữa các nước thành viên, điều này làm hiệu quả pháp luật về chính sách thị trường nội khối

đạt hiệu quả chưa cao. Rõ ràng, áp dụng và thực hiện triệt để các quy định pháp luật của EU vào các nước thành viên góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế ở EU nói chung và ở các nước thành viên nói riêng. Vì thế, tháng 9 năm 2007 EU đã thông qua chính sách: “*Đánh giá kết quả áp dụng Luật pháp Cộng đồng*”⁶. Chính sách này đưa ra một loạt các đề xuất nhằm cải thiện quá trình nội luật hoá Luật EU vào áp dụng tại các nước thành viên như các biện pháp ngăn chặn, các điều khoản quy định cụ thể và các giải quyết hiệu quả, kiểm soát hiệu quả các hành vi vi phạm và vấn đề minh bạch, đảm bảo cho luật pháp các nước thành viên được “kết nối” và “nội luật hoá” pháp luật của EU có hiệu quả. Để các quy định về thị trường nội khối thực thi luật pháp EU hiệu quả cần phải: (1) Tiếp tục quá trình nội luật hoá quy định về thị trường nội khối vào hệ thống pháp luật quốc gia; (2) Áp dụng các quy định về thị trường nội khối (kể cả các điều khoản của Hiệp ước); (3) Giám sát việc áp dụng pháp luật về Thị trường nội khối; (4) Giải quyết/bồi thường trong trường hợp áp dụng không đúng hoặc không đúng với quy định của thị trường nội khối; (5) Thông tin cho người dân và doanh nghiệp các quyền và những cơ hội khi thực thi các quy định về thị trường nội khối.

Rõ ràng, chính sách liên quan về thị trường nội khối được “vận hành” đã mang lại nhiều lợi ích cho EU, cho doanh nghiệp cũng như người dân. Tuy nhiên, đây chỉ là những

⁶ <http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:52007DC0502:EN:HTML>

thành công bước đầu của quá trình xây dựng một thị trường thống nhất và còn rất nhiều tồn tại đòi hỏi tiếp tục có những điều chỉnh thích hợp nhằm nâng cao hiệu quả, giảm các chi phí cho doanh nghiệp, đồng thời có thể cung cấp các sản phẩm chất lượng cao, giá thành thấp cho người tiêu dùng.

2. Một số hạn chế trong việc phát triển thị trường nội khối EU

Ngoài những thành tựu đạt được trong chính sách thương mại nội khối, trong những năm vừa qua, EU cần tiếp tục phải có những điều chỉnh và đưa ra các chính sách về thị trường nội khối nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của toàn Khối trong bối cảnh phát triển mới. Những trở ngại cho việc thực thi chính sách về thị trường nội khối trong bối cảnh phát triển mới là:

Thứ nhất, Thị trường nội khối là yếu tố quan trọng cho EU giải quyết việc làm và tăng trưởng. Mặc dù quá trình thực hiện chiến lược thị trường nội khối giai đoạn 1992 - 2006 ở 25 nước thành viên đã đạt được những thành công đáng kể với giá trị tăng thêm của GDP là 2,2% và tạo thêm được khoảng 2,75 triệu việc làm mới (tăng 1,4%)⁷, nhưng hiện nay EU vẫn phải đối mặt với hơn 15 triệu người thất nghiệp, tỷ lệ người tìm được việc làm ở mức rất thấp, đặc biệt phụ nữ và người cao tuổi không đáp ứng được đòi

hỏi của thị trường lao động mang tính cạnh tranh cao.

Thứ hai, Trở ngại trong thực hiện lưu chuyển dòng vốn giữa các nước thành viên. Mức độ hội nhập kinh tế ở châu Âu gia tăng mạnh mẽ ở giai đoạn đầu thực hiện và đã có dấu hiệu chậm lại trong giai đoạn gần đây. Điển hình như, khi bắt đầu thực hiện Chính sách Thị trường nội Khối (1992) hoạt động FDI nội khối tăng một cách mạnh mẽ. Ví dụ, năm 1995 tổng FDI của EU ra bên ngoài chiếm 50% và 53% FDI giữa các nước thành viên thuộc EU15, nhưng 10 năm sau mức tương ứng là 66% và 78%. Rõ ràng, những cải cách liên quan đến thương mại nội khối của EU như loại bỏ các rào cản, công nhận lẫn nhau, cải cách hệ thống thuế từng bước đã làm gia tăng lượng đầu tư giữa các nước thành viên, đặc biệt là những nước thành viên mới. Dòng vốn FDI đã góp phần vào quá trình hiện đại hoá nền kinh tế ở các nước mới này. Tuy nhiên, vấn đề tự do lưu chuyển vốn giữa các nước thành viên vẫn còn một số trở ngại như môi trường đầu tư, chênh lệch các quy định về đầu tư giữa các quốc gia... Điều này cho thấy EU cần tiếp tục những điều chỉnh nhằm thúc đẩy hơn nữa tự do lưu chuyển vốn trên các mặt như thuế, vấn đề giám sát tài chính, chống rửa tiền và các vấn đề tài chính liên quan đến nguồn tài chính cho các công ty, tạo điều kiện thông thoáng cho việc lưu chuyển vốn giữa các quốc gia, với mục tiêu đến năm 2010 sẽ loại bỏ các rào cản dịch vụ tài chính, đảm bảo ổn định tài

⁷ Fabienne Ilzkovitz, Adriaan Dierx, Viktoria Kovacs và Nuno Sousa, *Step towards a deeper economic intergration: The Internal Market in the 21st century*, http://ec.europa.eu/economy_finance/publications/economic_papers/2007/ecp271en.pdf, tr.8

chính vĩ mô, bảo vệ lợi ích người tiêu dùng, tăng cường giám sát và hợp tác giữa EU với các nước thành viên và các thiết chế tài chính toàn cầu.

Thứ ba, Lĩnh vực dịch vụ vẫn là ngành kém cạnh tranh nhất ở EU trong vòng 15 năm qua. Trong bối cảnh cải cách kinh tế và xã hội ở EU hiện nay, việc đòi hỏi tiếp tục phát triển ngành dịch vụ có một vị trí chiến lược ở EU. Phát triển dịch vụ sẽ giúp EU nâng cao khả năng cạnh tranh và phát triển xã hội toàn diện. Ngành dịch vụ là một ngành chiếm 70% lực lượng lao động và chiếm một tỷ trọng GDP rất lớn trong EU. Tuy nhiên, nhiều rào cản trong lĩnh vực dịch vụ vẫn còn tồn tại và những rào cản này thường xuất phát từ quy định “xung đột” ở các nước thành viên. Ví dụ, các quy định về chế độ an sinh xã hội cho các nhân viên, sự khác biệt về quản lý hành chính và các thủ tục về thuế... Điều này cản trở các giao dịch kinh tế giữa các nước thành viên. Ngoài ra, các công ty nước ngoài cũng phải đối mặt với các chi phí “không chính thức” so với các quy định ở “chính quốc”, cũng như việc chưa cụ thể hoá các quy định thống nhất giữa các nước thành viên.

Cuối cùng, Liên minh Châu Âu tiếp tục phải đương đầu với quá trình toàn cầu hoá và những thách thức mới về phát triển kinh tế tri thức trong bối cảnh mới. Xu thế trong phát triển của nền kinh tế thế giới và cũng là xu thế cơ bản của cạnh tranh quốc tế ngày nay. Tất cả các nước đều phải gia tăng thực

lực kinh tế của mình và lấy đó làm điểm tựa chính để mở rộng khả năng tham dự vào cuộc chơi ngày càng quyết liệt trên phạm vi toàn cầu; Đồng thời xu thế trên lại khiến cho nền kinh tế thế giới phát triển theo hướng quốc tế hóa và tập đoàn hóa khu vực. Đứng trước thách thức trên, EU đã tích cực thúc đẩy quá trình hội nhập và liên kết về kinh tế giữa các nước thành viên, thúc đẩy các nước tích cực tham gia EMU và tiến tới sử dụng đồng tiền chung Euro, đặc biệt ở các nước thành viên mới gia nhập EU (đến nay 3 nước đã gia nhập khu vực sử dụng đồng Euro là Slovenia, Síp và Malta) và tiến tới thực hiện các quy định của EU, nhất là chính sách thương mại nội khối.

Có thể nói, những trở ngại liên quan đến thị trường nội khối được đề cập ở trên là “cơ hội” cho Uỷ ban Châu Âu tiếp tục điều chỉnh chính sách về thị trường nội khối của mình, đặc biệt tiếp tục thúc đẩy tự do lưu chuyển về lao động, vốn, dịch vụ và hàng hoá giữa các nước thành viên, đảm bảo tiếp tục “vận hành” một cách hiệu quả, hướng tới tăng trưởng kinh tế một cách bền vững và thịnh vượng giữa các nước thành viên. Do đó, Liên minh Châu Âu tiếp tục phải điều chỉnh các chính sách về thị trường nội khối nhằm xây dựng cơ sở hạ tầng về kinh tế tri thức, tăng cường chuyển đổi và cải cách kinh tế, tăng cường sức cạnh tranh của EU với các đối tác trên thế giới, hiện đại hoá chính sách an sinh xã hội và hệ thống giáo dục, đem lại sự thịnh vượng cho người dân châu Âu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO CHÍNH

1. Carlo Altomonte và Mario Nava (2004), *Kinh tế và chính sách của EU mở rộng*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà nội.
2. European Commission (2003), *Internal Markets Strategy: Priorities 2003 – 2006*, http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/site/en/com/2003/com2003_0238en01.pdf.
3. Fabienne Ilzkovitz, Adriaan Dierx, Viktoria Kovacs và Nuno Sousa (2007), *Step towards a deeper economic intergration: The Internal Market in the 21st century*, http://ec.europa.eu/economy_finance/publications/economic_papers/2007/ecp271en.pdf
4. European Commission (2006), *The Internal Market – Ten Years without Frontiers*, http://ec.europa.eu/internal_market/10years/docs/workingdoc/workingdoc_en.pdf
5. European Commission (2007), *Public Consultation on the Future of the Internal Market*
6. European Commission (2007), *The Singer Market: Review of Achievements*, http://ec.europa.eu/citizens_agenda/docs/sec_2007_1521_en.pdf
7. European Commission (2007), *Instruments for a modernised single market policy*, http://ec.europa.eu/citizens_agenda/docs/sec_2007_1518_en.pdf
8. European Commission (2007), *The External Dimension of the Singer Market Review*, http://ec.europa.eu/citizens_agenda/docs/sec_2007_1519_en.pdf
9. European Commission (2007), *Implementing the new methodology for product market and sector monitoring: Results of a first sector screening*, http://ec.europa.eu/citizens_agenda/docs/sec_2007_1517_en.pdf
10. European Commission (2007), *Initiatives In The Area Of Retail Financial Services*, http://ec.europa.eu/citizens_agenda/docs/sec_2007_1520_en.pdf
11. European Commission (2007), *Services of general interest, including social services of general interest: a new European commitment*, http://ec.europa.eu/services_general_interest/docs/com_2007_0725_en.pdf
12. Henk. L.M. Kox & Arjan Lejour & Raymond Montizaan, 2004. "Intra-EU trade and investment in service sectors, and regulation patterns," *International Trade* 04/2002, EconWPA.